

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025
của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (*viết tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW*), ngày 14/7/2025 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 05-KH/TU triển khai thực hiện trong Đảng bộ tỉnh. Để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và kịp thời bổ sung các nội dung liên quan, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, sâu rộng Nghị quyết số 68-NQ/TW nhằm đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân. Phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao vừa là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài.

2. Xác định rõ mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để khai thác, phát huy hiệu quả cao nhất tiềm năng, lợi thế của tỉnh trong việc phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

3. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW đảm bảo nghiêm túc, thiết thực, đồng bộ, hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

- Kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế, là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và các chủ trương, đường lối khác của Đảng.

- Tổng số doanh nghiệp: Đạt 20.000 doanh nghiệp, trung bình có 08 doanh nghiệp hoạt động/ngày; phần đầu hình thành được doanh nghiệp lớn tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tốc độ tăng trưởng bình quân của kinh tế tư nhân đạt 10 - 12%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; đóng góp khoảng 55 - 58% GRDP, khoảng 35 - 40% tổng thu ngân sách nhà nước, giải quyết việc làm cho khoảng 84 - 85% tổng số lao động; năng suất lao động tăng bình quân khoảng 8,5 - 9,5%/năm.

- Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt mức trung bình của cả nước.

2. Đến năm 2045

Kinh tế tư nhân của tỉnh phát triển nhanh, mạnh, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao trong cả nước; phần đầu có ít nhất 39.000 doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế; đóng góp trên 60% GRDP.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 68-NQ/TW; Nghị quyết số 198/2025/QH15, ngày 17/5/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 138/NQ-CP, ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

- Nhất quán nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân. Nhà nước kiến tạo, phục vụ, hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, không can thiệp hành chính vào hoạt động sản xuất, kinh doanh trái với nguyên tắc thị trường; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liên chính phục vụ, kiến tạo phát triển.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, sự tự tin, tự cường, tự hào dân tộc của mọi người dân để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân. Các cơ quan truyền thông, báo chí cần nâng cao chất lượng, hiệu quả thông tin tuyên truyền, bảo đảm khách quan, trung thực, đầy đủ, cô vũ, lan toả những mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội. Nghiêm cấm các hành vi nhúng nhuyễn, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

2.1. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

- Đổi mới tư duy tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện hệ thống quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp. Minh bạch hoá, số hoá, thông minh hoá, tự động hoá, áp dụng triệt để trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính, nhất là về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Trong năm 2025, thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo. Triển khai mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; hiện đại hoá quản trị công, quản trị dựa trên dữ liệu. Thực hiện chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát. Thiết lập cơ chế đánh giá, phản hồi về các rào cản, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác. Xử lý nghiêm các hành vi làm hạn chế cạnh tranh, lạm dụng vị trí độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh.

- Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, trách nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành, của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những nhiễu của cán bộ, công chức.

- Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập; bố trí đủ nguồn lực từ ngân sách

địa phương cho các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp,... Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; tiếp tục triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu. Ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công.

2.2. Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

- Thực hiện quy định pháp luật về thực thi hợp đồng, giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng; xử lý dứt điểm các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội; chấm dứt tình trạng cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký với các doanh nghiệp tư nhân.

- Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình. Thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ. Đấu tranh, ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp.

- Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Xây dựng hệ thống dữ liệu và công cụ cảnh báo sớm về các nguy cơ vi phạm pháp luật. Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử.

2.3. Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

- Khi xử lý các sai phạm, vụ việc về dân sự kinh tế bảo đảm theo đúng các quy định của pháp luật hình sự, dân sự, tố tụng hình sự, tố tụng dân sự.

- Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong toả tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không

xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong toả tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án. Phân biệt rõ tài sản hình thành hợp pháp với tài sản, thu nhập có được từ hành vi vi phạm pháp luật, tài sản khác liên quan đến vụ án; giữa tài sản, quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp, của cá nhân những người quản lý trong doanh nghiệp.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

3.1. Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ tích cực trong giải phóng mặt bằng.

- Cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, trên cơ sở yêu cầu, các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê. Căn cứ vào tình hình thực tế và quy định liên quan, xác định quỹ đất đối với từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp bảo đảm bình quân tối thiểu 20 ha cho mỗi khu, cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng dành cho các doanh nghiệp nêu trên. Xây dựng chính sách giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất cho các đối tượng này trong vòng 5 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ; có giải pháp khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài. Hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương.

3.2. Đẩy mạnh và đa dạng hoá nguồn vốn cho kinh tế tư nhân

- Thực hiện chính sách ưu tiên một phần nguồn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng.

- Khẩn trương bổ sung chức năng, nhiệm vụ đầu tư vào các quỹ đầu tư địa phương và các quỹ đầu tư tư nhân để tăng nguồn cung vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tài trợ vốn môi cho các dự án khởi nghiệp, cho vay khởi nghiệp; xây dựng vườn ươm và hỗ trợ khởi nghiệp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hoá chế độ kế toán, kiểm toán, thực hiện các giải pháp tăng uy tín và khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

3.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

- Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào quá trình đào tạo gắn với sử dụng nguồn nhân lực.

- Khuyến khích sử dụng các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham gia triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng 1 vạn giám đốc điều hành; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho đội ngũ doanh nhân.

- Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Chương trình của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong khu vực kinh tế tư nhân. Tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp tư nhân tham gia nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, thương mại điện tử, công nghệ thông minh,..

- Xây dựng chính sách hỗ trợ chi phí đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tài trợ qua các quỹ.

- Trên cơ sở quy định của trung ương, nghiên cứu ban hành quy định doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển; doanh nghiệp được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển bên ngoài theo cơ chế khoán sản phẩm.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ

thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp khác theo quy định.

- Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ đầu tư phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo phục vụ cho các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, phát triển và chuyển giao các công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

- Hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.

- Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm.

- Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị, mối quan hệ với các doanh nghiệp FDI để tham gia vào chuỗi cung ứng.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân vào các dự án quan trọng; xây dựng cơ chế đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước đầu tư vào các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng, những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách. Khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao, phát triển công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.

- Đa dạng hoá, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông trên

cơ sở lấy hiệu quả kinh tế - xã hội làm thước đo để lựa chọn. Tham gia triển khai Chương trình phát triển 1 nghìn doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Hình thành các doanh nghiệp chủ lực về thủy sản, năng lượng tái tạo; khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

- Tham gia Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, thưởng thành tích xuất khẩu, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện pháp lý về kinh doanh cá thể; thu hẹp tối đa sự chênh lệch, tạo mọi điều kiện thuận lợi về tổ chức quản trị và chế độ tài chính, kế toán để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp.

Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Xóa bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026 theo yêu cầu và quy định của ngành Thuế.

- Cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Tham gia thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới biển, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

- Chú trọng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, xây dựng đội ngũ doanh nhân có đạo đức, văn hoá kinh doanh, trung thực, thanh liêm, trách nhiệm xã hội, khát vọng vươn lên, góp phần xây dựng tỉnh Cà Mau nhanh, mạnh, bền vững. Lấy đạo đức, văn hoá kinh doanh làm cốt lõi, đề cao tinh thần thượng tôn pháp luật. Ghi nhận và đánh giá doanh nghiệp tư nhân theo các tiêu chí cốt lõi về: (1) Mức độ tuân thủ pháp luật; (2) Giải quyết công ăn việc làm; (3) Đóng góp vào ngân sách nhà nước; (4) Tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

- Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong toàn xã hội; nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần kinh doanh, đổi mới sáng tạo của mọi người dân. Đưa chương trình đào tạo khởi nghiệp kinh doanh vào các cơ sở giáo dục, đào tạo, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.

- Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, tiên tiến, kinh doanh hiệu quả, bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng. Huy động đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị địa phương.

- Thiết lập mối quan hệ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành, trong đó các cơ quan quản lý nhà nước phải chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp tư nhân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời phát huy vai trò góp ý, phản biện chính sách của doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp trung thực, kịp thời, đúng bản chất các vấn đề khó khăn, vướng mắc; nghiêm cấm việc thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hoá cán bộ, công chức.

- Khuyến khích doanh nghiệp tư nhân, doanh nhân chủ động đổi mới tư duy kinh doanh, năng động, sáng tạo, giữ vững bản lĩnh, nuôi dưỡng ý chí, khát vọng, không ngừng học hỏi, nâng cao năng lực, phẩm chất, trình độ, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, nỗ lực phấn đấu vươn lên, làm giàu chính đáng và đóng góp cho quê hương, đất nước.

- Không ngừng củng cố, nâng cao vai trò, chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội, các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp, doanh nhân để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân; tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước.

- Nghiên cứu chính sách cụ thể, khả thi trong xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp và có cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ chức đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này bằng văn bản cụ thể với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tế địa phương về phát triển kinh tế tư nhân; tăng cường giám sát thực hiện theo quy định.

4. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng văn bản cụ thể hóa Chương trình này; rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách để tạo thuận lợi, thúc đẩy đột phá phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này đến các cấp ủy, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chỉ đạo xây dựng văn bản hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW và Chương trình này, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân hiểu và tích cực hưởng ứng các chương trình, kế hoạch, đề án, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân của tỉnh.

7. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

Chương trình này được phổ biến đến chi bộ và tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

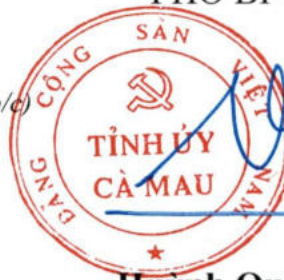
Chương trình này thay thế Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 14/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các ban Đảng Trung ương,
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ

(để b/c)



Huỳnh Quốc Việt



PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(kèm theo Chương trình số 12-CTr/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện/ Chủ trì tham mưu	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân (02 nhiệm vụ)			
1	Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nhất quán nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân.	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Các kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết	Trong năm 2025 và các năm tiếp theo
2	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.	Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Kế hoạch tuyên truyền	Hằng năm
II	Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân (12 nhiệm vụ)			
1	Đổi mới tư duy tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế; giảm thiểu sự can thiệp và xoá bỏ các rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, tư duy “không quản được thì cấm”. Người dân, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề pháp luật không cấm.	Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy	Văn bản triển khai	Thường xuyên
2	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn,... Triển khai cung cấp	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Đạt mục tiêu Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP	Thường xuyên

	dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.			
3	Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, trách nhiệm rõ ràng giữa các cấp, các ngành, của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những nhiễu của cán bộ, công chức.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Kết quả giải quyết TTHC đúng hạn, trước hạn quy định	Thường xuyên
4	Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Đảng ủy UBND tỉnh	Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ	Hằng năm
5	Bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản triển khai chính sách thuế	Thường xuyên
6	Tăng cường vai trò của kinh tế tư nhân, doanh nhân trong tham gia góp ý, phản biện chính sách, bảo đảm thực chất, hiệu quả, minh bạch.	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội	Tổng hợp ý kiến góp ý, phản biện chính sách	Thường xuyên
7	Đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đa dạng hoá các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử; tiếp tục triển khai thực chất, hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân xây dựng và quảng bá thương hiệu.	Đảng ủy UBND tỉnh	Các chương trình, hoạt động hỗ trợ; Kết quả thực hiện Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"	Thường xuyên
8	Xử lý dứt điểm các dự án, hợp đồng tồn đọng kéo dài nhiều năm, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực xã hội; chấm dứt tình trạng cơ quan nhà nước, doanh nghiệp nhà nước chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo các hợp đồng đã ký với các doanh nghiệp tư nhân.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Báo cáo kết quả xử lý	Quý I/2026

9	Thực thi hiệu quả quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu tài sản, trong đó có quyền sở hữu trí tuệ và tài sản vô hình. Thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ.	Đảng ủy UBND tỉnh	Kết quả triển khai trực tuyến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp; Số lượng hồ sơ đã giải quyết	Thường xuyên
10	Đấu tranh, ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, doanh nghiệp.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy Công an tỉnh	Các hoạt động tuyên truyền; kết quả kiểm tra	Thường xuyên
11	Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Văn bản triển khai	Thường xuyên
12	Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm	Đảng ủy Công an tỉnh	Văn bản triển khai	Thường xuyên
III	Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao (06 nhiệm vụ)			
1	Đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh; giảm thiểu thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; hỗ trợ tích cực trong giải phóng mặt bằng.	Đảng ủy UBND tỉnh	Giảm thời gian giải quyết thủ tục	Thường xuyên
2	Cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, trên cơ sở yêu cầu, các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất để đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản tham mưu	Sau khi Luật liên quan được ban hành
3	Nghiên cứu, tham mưu ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản tham mưu	Quý I/2026

4	Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý đề khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Báo cáo, đề xuất	Quý I/2026
5	Thực hiện chính sách ưu tiên một phần nguồn tín dụng thương mại để dành cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng.	Ngân hàng Nhà nước Khu vực 15	Kết quả phân bổ nguồn vốn tín dụng	Hàng năm
6	Tập trung các nguồn lực phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp chất lượng cao, ngành nghề trọng điểm. Hỗ trợ, khuyến khích hình thức đào tạo theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp và thu hút doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào quá trình đào tạo gắn với sử dụng nguồn nhân lực. Thúc đẩy giáo dục, đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số trong tất cả các bậc học đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.	Đảng ủy UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện	Thường xuyên
IV	Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân (01 nhiệm vụ)			
1	Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Văn bản thực hiện	Thường xuyên
V	Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI (03 nhiệm vụ)			
1	Hỗ trợ, khuyến khích xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Hỗ trợ phát triển các	Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Số lượng chuỗi liên kết, giá trị được hình thành, hỗ trợ	Thường xuyên

	cụm liên kết ngành, nhất là công nghiệp hỗ trợ, chế biến chế tạo, chế biến nông sản, thực phẩm, công nghệ thông tin, công nghiệp sáng tạo.			
2	Khuyến khích các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.	Ngân hàng Nhà nước Khu vực 15	Kết quả phân bổ nguồn vốn tín dụng	Hằng năm
3	Triển khai các chính sách hỗ trợ về nghiên cứu phát triển, đào tạo, tư vấn, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ,... Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại để kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm.	Đảng ủy UBND tỉnh	Kế hoạch triển khai	Thường xuyên
VI	Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp lớn và vừa, các tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực (03 nhiệm vụ)			
1	Khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp tư nhân đầu tư mở rộng và phát triển cung ứng dịch vụ y tế, giáo dục chất lượng cao	Đảng ủy UBND tỉnh	Số lượng doanh nghiệp y tế, giáo dục chất lượng cao được thành lập	Thường xuyên
2	Tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Hình thành các doanh nghiệp chủ lực về thủy sản, năng lượng tái tạo; khoa học công nghệ, chuyển đổi số.	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản thực hiện	Khi Bộ Tài chính triển khai Chương trình
3	Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, thương thành tích xuất khẩu, tư vấn pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản thực hiện	Khi Bộ Tài chính triển khai Chương trình

VII Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh (03 nhiệm vụ)				
1	Xoá bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh	Thuế tỉnh	Xoá bỏ hình thức thuế khoán	Trong năm 2026
2	Triển khai chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.	Đảng ủy UBND tỉnh	Văn bản tham mưu	Sau khi chính sách được ban hành
3	Tham gia thực hiện hiệu quả Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia, thúc đẩy khả năng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, hộ kinh doanh, ưu tiên chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới biển, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.	Ngân hàng Nhà nước Khu vực 15	Kết quả thực hiện Chiến lược	Hàng năm
VIII Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước (04 nhiệm vụ)				
1	Đưa chương trình đào tạo khởi nghiệp kinh doanh vào các cơ sở giáo dục, đào tạo, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.	Đảng ủy UBND tỉnh	Kết quả triển khai chương trình	Thường xuyên
2	Tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp điển hình, kinh doanh hiệu quả, bền vững.	Đảng ủy UBND tỉnh	Danh sách doanh nhân, doanh nghiệp được khen thưởng	Hàng năm
3	Định kỳ tổ chức gặp gỡ, trao đổi giữa lãnh đạo tỉnh, các ngành, các cấp trên địa bàn với doanh nghiệp để thông tin, chia sẻ, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.	Đảng ủy UBND tỉnh	Số buổi hội nghị, họp mặt doanh nghiệp	Hàng quý
4	Nghiên cứu chính sách cụ thể, khả thi trong xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phát triển Đảng trong doanh nghiệp và có cơ chế, quy định phù hợp đối với tổ	Đảng ủy UBND tỉnh; Tỉnh đoàn	Kết quả phát triển đảng viên, đoàn viên trong doanh nghiệp	Hàng năm

	chức đảng trong doanh nghiệp để những người ưu tú trong doanh nghiệp đứng vào hàng ngũ của Đảng.			
--	--	--	--	--
